

Quản lý hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở trường phổ thông

My Giang Sơn

Trường Đại học Sài Gòn
273 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Email: mygiangson.sgu@gmail.com

TÓM TẮT: Phòng, chống bạo lực học đường là nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết của hiệu trưởng trường phổ thông. Hiệu trưởng trường phổ thông quản lý hoạt động này bao gồm ba hoạt động cơ bản: quản lý hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống bạo lực học đường; quản lý hoạt động xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường và quản lý hoạt động xử lý khi có nguy cơ xảy ra hoặc đã xảy ra bạo lực học đường. Quản lý của hiệu trưởng được thực hiện thông qua các chức năng quản lý (xây dựng kế hoạch, tổ chức bộ máy thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra). Để thực hiện tốt việc phòng, chống bạo lực học đường, hiệu trưởng cũng cần chú trọng quản lý các điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất và tài chính phục vụ hoạt động phòng, chống bạo lực học đường.

TỪ KHÓA: Quản lý; bạo lực học đường; phòng, chống bạo lực học đường; trường phổ thông.

→ Nhận bài 03/12/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 04/01/2020 → Duyệt đăng 25/02/2020.

1. Đặt vấn đề

Bạo lực học đường (BLHD) là một hiện tượng phổ biến, là vấn đề được nhiều tác giả trên thế giới và trong nước quan tâm. Theo Trần Thị Tú Anh (2012), “BLHD có thể gây tổn thương cả về thể xác lẫn tinh thần cho nạn nhân cũng như những người quan tâm hay chứng kiến nó. Trong đó, tổn thương về mặt thể chất thường dễ được xã hội nhận thấy và quan tâm chữa trị. Ngược lại, chấn thương về mặt tâm lý thường âm ỉ, khó phát hiện nên ít được quan tâm, vì vậy hậu quả có thể nặng nề và kéo dài. BLHD đã khiến nhiều học sinh (HS) bị căng thẳng, sợ hãi, sợ đến trường, lẩn tránh các mối quan hệ xã hội và thậm chí còn dẫn đến hành vi tự tử” [1, tr.357]. Vì những tác hại như vậy nên phòng, chống BLHD là nhiệm vụ quan trọng của trường phổ thông (PT) - nơi HS được giáo dục (GD), học tập và sinh hoạt trong thời gian dài trước tuổi trưởng thành. Việc phòng, chống BLHD càng trở nên quan trọng ở trường trung học cơ sở (THCS) với HS có những biểu hiện đặc trưng của lứa tuổi như bướng bỉnh, dễ nổi nóng, khó kiềm chế cảm xúc và hành vi, dễ bị lôi kéo... dẫn đến những hành vi tiêu cực, bạo lực của HS với thầy cô và bạn bè. Vì thế, việc phòng, chống BLHD trong trường PT nói chung và trường THCS nói riêng phải được thực hiện một cách quyết liệt và chủ động, thực hiện đồng bộ với quyết tâm cao của tất cả các bộ phận và cá nhân trong nhà trường. Muốn vậy, hoạt động này cần được hiệu trưởng nhà trường quan tâm quản lý (QL) một cách khoa học.

Bài viết này trình bày các khái niệm cơ bản liên quan đến vấn đề QL hoạt động phòng, chống BLHD ở trường PT; Phân tích các tác động của hiệu trưởng thông qua các chức năng QL đối với từng hoạt động cụ thể mà trường PT thực hiện để phòng, chống BLHD; QL của hiệu trưởng đối với các điều kiện thực hiện hoạt động phòng, chống BLHD. Những phân tích trong bài viết góp phần xây dựng cơ sở

lý luận của vấn đề QL hoạt động phòng chống BLHD ở trường PT, có thể là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích cho hiệu trưởng trong QL hoạt động này ở trường PT.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm quản lý hoạt động phòng, chống bạo lực học đường

2.1.1. Hoạt động phòng, chống bạo lực học đường

Theo Điều 2, khoản 5 của Quy định về môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống BLHD - ban hành theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quy định của Chính phủ về môi trường GD), BLHD là “Hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của người học xảy ra trong cơ sở GD hoặc lớp độc lập”.

Phòng, chống BLHD, theo Chương trình hành động phòng chống BLHD ban hành theo Quyết định số 5886/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động phòng, chống BLHD), có mục tiêu tổng quát là “chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm nhằm giảm thiểu BLHD”. Điều 6 của Quy định của Chính phủ về Môi trường GD cũng xác định: Phòng, chống BLHD bao gồm “biện pháp phòng ngừa BLHD”, “Biện pháp hỗ trợ người học có nguy cơ bị BLHD” và “Biện pháp can thiệp khi xảy ra BLHD”. Như vậy, phòng, chống BLHD là phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn nguy cơ BLHD để không xảy ra và can thiệp, xử lý kịp thời khi xảy ra BLHD.

Từ các trình bày trên, có thể định nghĩa: Hoạt động phòng, chống BLHD ở trường PT là các hoạt động mà trường PT thực hiện nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn nguy cơ xảy ra và can thiệp, xử lý kịp thời khi xảy ra các hành vi

hành hạ, đánh đập, xâm hại thân thể, sức khỏe, lãng mạ và xúc phạm danh dự... của HS trong môi trường học đường, gây tổn hại về thể chất và tinh thần cho HS.

2.1.2. Quản lí hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở trường phổ thông

Tác giả Trần Kiểm (2004), trên cơ sở tổng hợp quan điểm của nhiều tác giả về khái niệm QL, cho rằng: *Hoạt động QL* được tiến hành trong một tổ chức hay một nhóm xã hội, là những tác động có tính hướng đích của chủ thể QL đến đối tượng QL, những tác động phối hợp nỗ lực của các cá nhân nhằm thực hiện mục tiêu của tổ chức [2, tr.8-9]. Những tác động đó của chủ thể QL được thực hiện thông qua các chức năng QL. Cách phân loại chức năng QL bao gồm 4 chức năng (Lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra) được nhiều tác giả trên thế giới và trong nước chấp nhận [3, tr.17-18].

Từ phân tích trên, có thể định nghĩa: QL hoạt động phòng, chống BLHĐ ở trường PT là tập hợp các tác động của chủ thể QL nhà trường (hiệu trưởng) đến hoạt động phòng, chống BLHĐ, thông qua các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra công việc của các thành viên trong nhà trường, để đạt được mục tiêu phòng, chống BLHĐ mà nhà trường đề ra.

Khái niệm trên đặt ra các câu hỏi định hướng cho việc phân tích lí luận: QL hoạt động phòng, chống BLHĐ ở trường PT là QL các hoạt động cụ thể nào? Trong từng hoạt động, các tác động của hiệu trưởng thể hiện qua các chức năng QL như thế nào? Dưới đây sẽ trả lời các câu hỏi đó.

2.2. Quản lí các hoạt động thực hiện trong trường phổ thông để phòng, chống bạo lực học đường

Dựa trên *Quy định của Chính phủ về Môi trường GD* và *Chương trình hành động phòng, chống BLHĐ* của Bộ GD&ĐT, có thể khái quát công tác phòng, chống BLHĐ mà trường PT cần thực hiện bao gồm 3 hoạt động cơ bản sau đây: 1/ Hoạt động tuyên truyền, GD; 2/ Hoạt động xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường; 3/ Hoạt động xử lí BLHĐ. Hai hoạt động đầu để phòng ngừa nhằm giảm thiểu BLHĐ và hoạt động thứ ba để phát hiện, ngăn chặn, can thiệp, xử lí kịp thời khi xảy ra BLHĐ. Như vậy, QL hoạt động phòng, chống BLHĐ ở trường PT là QL ba hoạt động cơ bản nêu trên.

2.2.1. Quản lí hoạt động tuyên truyền, giáo dục

Để thực hiện phòng, chống BLHĐ, trường PT cần thực hiện hoạt động tuyên truyền, bồi dưỡng, GD đối với các đối tượng đa dạng: cán bộ QL (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV), HS, cha mẹ (CM) HS, chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài nhà trường. Hiệu trưởng QL hoạt động này qua các chức năng QL sau đây:

a. Xây dựng kế hoạch hoạt động tuyên truyền, GD

Theo Phan Văn Kha (2007), lập kế hoạch là chức năng cơ bản nhất trong số các chức năng QL, có ý nghĩa quyết định tới sự tồn tại và phát triển của mỗi hệ thống nói chung và các hoạt động cụ thể nói riêng [4, tr.28]. Trần Kiểm và

Nguyễn Xuân Thúc (2012) cho rằng, “Kế hoạch hóa bao gồm việc xây dựng mục tiêu, chương trình hành động, xác định từng bước đi, những điều kiện nguồn lực, phương tiện cần thiết trong một thời gian nhất định của cả hệ thống QL và bị QL” [5, tr.61]. Như vậy, xây dựng kế hoạch hoạt động tuyên truyền, GD của nhà trường về phòng, chống BLHĐ là xác định mục tiêu, xác định từng bước đi (nội dung, phương pháp, hình thức thực hiện), các nguồn lực (nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất), thời gian thực hiện hoạt động tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ. Trong xây dựng kế hoạch hoạt động tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ, hiệu trưởng cần quan tâm toàn diện các mặt sau đây:

- Kế hoạch tuyên truyền, bồi dưỡng đối với CBQL, GV, NV (Về đạo đức nghề nghiệp; Về tác hại, hậu quả của BLHĐ và trách nhiệm của bản thân trong việc không gây ra BLHĐ; Trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác, ngăn ngừa BLHĐ; Kiến thức, kĩ năng về phòng, chống BLHĐ; Các kênh tiếp nhận thông tin về BLHĐ).

- Kế hoạch tuyên truyền, GD đối với HS (Về tác hại, hậu quả của BLHĐ và trách nhiệm trong việc phát hiện, thông báo, tố giác, ngăn ngừa hành vi BLHĐ; Kiến thức, kĩ năng về phòng, chống BLHĐ; Kiến thức và kĩ năng tự bảo vệ; Các kênh tiếp nhận thông tin của nhà trường về BLHĐ).

- Kế hoạch tuyên truyền đối với CMHS (Về tác hại, hậu quả của BLHĐ và trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác, ngăn ngừa hành vi BLHĐ; Các kênh tiếp nhận thông tin của nhà trường về BLHĐ).

- Kế hoạch tuyên truyền đối với địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài (Về tác hại, hậu quả của BLHĐ và trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác, ngăn ngừa BLHĐ; Các kênh tiếp nhận thông tin của nhà trường về BLHĐ).

b. Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tuyên truyền, GD

Trần Khánh Đức (2014) cho rằng: Tổ chức là quá trình tạo lập các thành phần, cấu trúc, các quan hệ giữa các thành viên, giữa các bộ phận trong một tổ chức nhằm làm cho họ thực hiện thành công các kế hoạch và đạt được mục tiêu tổng thể của tổ chức [6, tr.402]. Như vậy, hiệu trưởng trường PT thực hiện chức năng tổ chức trong QL hoạt động tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ tức là phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong ban giám hiệu, đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, GV chủ nhiệm, GV bộ môn, nhân viên,...; xác định các mối quan hệ QL và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ.

Trong thực hiện chức năng tổ chức thực hiện hoạt động tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ, hiệu trưởng cần chú trọng: Phân công nhân sự rõ ràng để thực hiện kế hoạch tuyên truyền, bồi dưỡng đối với CBQL, GV, NV; Phân công nhân sự rõ ràng để thực hiện kế hoạch tuyên truyền đối với CMHS; Phân công nhân sự rõ ràng để thực hiện kế hoạch tuyên truyền đối với địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài.

c. Chỉ đạo thực hiện hoạt động tuyên truyền, GD

Theo Phan Văn Kha (2007), chỉ đạo là “Điều hành, điều khiển, tác động, huy động và giúp đỡ những cán bộ dưới quyền thực hiện những nhiệm vụ được phân công nhằm thực hiện được các mục tiêu của hệ thống” [4, tr.35]. Tác giả Tô Xuân Dân và các cộng sự (2011) cho rằng, có 07 việc cần làm, đó là: Thiết lập tầm nhìn cho tổ chức; Tập hợp quần chúng; Cổ vũ, động viên toàn bộ đội ngũ; Xây dựng chiến lược; Ra quyết định; Tạo ra những sự thay đổi; Tạo dựng môi trường làm việc lành mạnh [7, tr.374]. Theo Bùi Minh Hiền, Nguyễn Vũ Bích Hiền và cộng sự (2015), “Các chỉ thị, yêu cầu, chỉ đạo các hoạt động cụ thể được đưa ra bởi các chủ thể QL có thể bằng văn bản, bằng lời nói hoặc bằng các kênh truyền đạt thông tin khác” [8, tr.37].

Như vậy, hiệu trưởng chỉ đạo hoạt động tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ tức là điều hành, hướng dẫn sao cho các bộ phận và cá nhân thực hiện tốt trách nhiệm được phân công trong hoạt động tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ. Hiệu trưởng cần chú trọng: Chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể về nội dung, hình thức tuyên truyền, bồi dưỡng đối với CBQL, GV, NV; Chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể về nội dung, hình thức tuyên truyền, GD đối với HS; Chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể về nội dung, hình thức tuyên truyền đối với CMHS; Chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể về nội dung, hình thức tuyên truyền đối với địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài.

d. Kiểm tra thực hiện hoạt động tuyên truyền, GD

Harold Koontz và các cộng sự (1998) cho rằng: Trong công tác QL, về cơ bản công việc kiểm tra bao gồm việc đo lường và chấn chỉnh hoạt động của các bộ phận cấp dưới để tin chắc rằng các mục tiêu và các kế hoạch để đạt được các mục tiêu này đã và đang được hoàn thành [3, tr.541].

Như vậy, hiệu trưởng kiểm tra hoạt động tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ tức là kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm được phân công của các bộ phận và cá nhân trong hoạt động tuyên truyền, GD về phòng, chống BLHĐ, bao gồm: Kiểm tra chặt chẽ việc tuyên truyền, bồi dưỡng đối với CBQL, GV, NV; Kiểm tra chặt chẽ việc tuyên truyền, GD đối với HS; Kiểm tra chặt chẽ việc tuyên truyền đối với CMHS; Kiểm tra chặt chẽ việc tuyên truyền đối với địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài.

2.2.2. Quản lý hoạt động xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường

Theo Điều 2 trong Quy định của Chính phủ về *Môi trường GD*: “Môi trường GD là tất cả các điều kiện về vật chất và tinh thần có ảnh hưởng đến hoạt động GD, học tập, rèn luyện và phát triển của người học. Môi trường GD an toàn là môi trường GD mà người học được bảo vệ, không bị tổn hại về thể chất và tinh thần. Môi trường GD lành mạnh là môi trường GD không có tệ nạn xã hội, không bạo lực; người học, CBQL, GV, NV có lối sống lành mạnh, ứng xử văn hóa. Môi trường GD thân thiện là môi trường GD mà người học được tôn trọng, đối xử công bằng, bình đẳng và nhân ái, được phát huy dân chủ và tạo điều kiện để phát

triển phẩm chất và năng lực”.

Theo cách giải thích trên, môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện sẽ thể hiện rõ qua văn hóa ứng xử và bầu không khí tâm lý (TL) tốt đẹp trong nhà trường. Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” (Ban hành theo Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ) quy định rõ: Giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2020, “100% trường học xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo quy định quy tắc ứng xử do Bộ GD&ĐT ban hành, phù hợp với điều kiện và đặc trưng vùng miền của mỗi nhà trường”. Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn TL cho HS trong trường PT cũng nêu rõ mục đích của công tác tư vấn TL tại Điều 3: “Phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) đối với HS đang gặp phải khó khăn về TL trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống BLHĐ”.

Như vậy, để xây dựng môi trường GD tốt đẹp thuận lợi cho phòng, chống BLHĐ, nhà trường cần thực hiện tốt ba việc cơ bản là: xây dựng và triển khai Bộ quy tắc ứng xử, tổ chức triển khai công tác tư vấn TL trong trường, phối hợp với gia đình và các tổ chức đoàn thể trong xây dựng môi trường GD. Hiệu trưởng QL hoạt động xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện chính là thực hiện các chức năng QL đối với các công việc cụ thể nói trên.

a. Xây dựng kế hoạch hoạt động

Lập kế hoạch hoạt động xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường là xác định mục tiêu, nội dung và biện pháp thực hiện, các nguồn lực (nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất), thời gian tiến hành hoạt động.

Hiệu trưởng thực hiện chức năng kế hoạch hóa hoạt động xây dựng môi trường GD để phòng, chống BLHĐ, tức là: Lập kế hoạch xây dựng và triển khai Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; Lập kế hoạch tổ chức triển khai hoạt động tư vấn TL trong nhà trường; Lập kế hoạch phối hợp của nhà trường với gia đình và các tổ chức đoàn thể trong xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện.

b. Tổ chức thực hiện kế hoạch

Hiệu trưởng thực hiện chức năng tổ chức trong QL hoạt động xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện tức là phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong ban giám hiệu, đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, đội ngũ GV chủ nhiệm, GV bộ môn, đội ngũ NV (NV văn phòng, tư vấn TL, y tế, vệ sinh, bảo vệ,...), xác định rõ các mối quan hệ QL và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng môi trường GD. Hiệu trưởng cần chú trọng: Phân công nhân sự rõ ràng để thực hiện việc xây dựng và triển khai Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; Phân công nhân sự rõ ràng để thực hiện việc tổ chức triển khai hoạt động tư vấn TL trong nhà trường; Phân công nhân sự rõ ràng để thực hiện việc phối hợp của nhà trường với gia đình và các

tổ chức đoàn thể trong xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện.

c. Chỉ đạo thực hiện

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện hoạt động xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện tức là điều hành, hướng dẫn, sao cho các bộ phận và cá nhân thực hiện tốt trách nhiệm được phân công trong hoạt động này. Trong chỉ đạo thực hiện hoạt động xây dựng môi trường GD, hiệu trưởng cần chú trọng: Chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc xây dựng và triển khai Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; Chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc tổ chức triển khai hoạt động tư vấn TL trong nhà trường; Chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc phối hợp của nhà trường với gia đình và các tổ chức đoàn thể trong xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện.

d. Kiểm tra việc thực hiện

Hiệu trưởng kiểm tra việc thực hiện hoạt động xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện tức là kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm được phân công của các bộ phận và cá nhân trong hoạt động này. Hiệu trưởng cần chú trọng: Kiểm tra chặt chẽ việc xây dựng và triển khai Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; Kiểm tra chặt chẽ việc tổ chức triển khai hoạt động tư vấn TL trong nhà trường; Kiểm tra chặt chẽ việc phối hợp của nhà trường với gia đình và các tổ chức đoàn thể trong xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện.

2.2.3. Quản lý hoạt động xử lý bạo lực học đường

Phòng ngừa tốt có thể giảm thiểu BLHĐ, tuy nhiên, nhà trường cũng cần chuẩn bị và kịp thời ứng phó khi BLHĐ có nguy cơ xảy ra hoặc thật sự xảy ra. Vì thế, QL hoạt động xử lý BLHĐ cần bao gồm QL cả 2 trường hợp: trường hợp có nguy cơ xảy ra BLHĐ và trường hợp xảy ra BLHĐ.

a. Xây dựng kế hoạch/kịch bản ứng phó

Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động xử lý BLHĐ chính là xây dựng kịch bản ứng phó trong trường hợp có nguy cơ xảy ra hoặc thật sự xảy ra BLHĐ. Trong kế hoạch, kịch bản ứng phó này cũng cần xác định mục tiêu, nội dung và các phương án thực hiện, các nguồn lực (nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất) để thực hiện. Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động xử lý BLHĐ cần đầy đủ hai trường hợp sau: Xây dựng kế hoạch/kịch bản ứng phó trong trường hợp nguy cơ xảy ra BLHĐ; Xây dựng kế hoạch/kịch bản ứng phó trong trường hợp xảy ra BLHĐ.

b. Tổ chức thực hiện kế hoạch/kịch bản ứng phó

Phòng, chống BLHĐ là nhiệm vụ của tất cả thành viên trong tập thể nhà trường. Tuy nhiên, để xử lý BLHĐ trong trường hợp sắp có nguy cơ hoặc thật sự xảy ra, nhà trường cần có một lực lượng mang tính chất “phản ứng nhanh” và chuyên nghiệp trong xử lý. Vì thế, hiệu trưởng có thể thành lập một tổ/đội/nhóm xử lý BLHĐ bao gồm: người phụ trách có thể là hiệu trưởng hoặc một phó hiệu trưởng, thành viên là đại diện GV chủ nhiệm các khối, chuyên viên tư vấn TL, nhân viên y tế, giám thị, bảo vệ, cán bộ Đoàn, Đội,...).

Trong bộ phận phụ trách xử lý BLHĐ, hiệu trưởng cần

thực hiện: Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên để thực hiện kế hoạch/kịch bản ứng phó trong trường hợp nguy cơ xảy ra BLHĐ; Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên để thực hiện kế hoạch/kịch bản ứng phó trong trường hợp xảy ra BLHĐ.

c. Chỉ đạo thực hiện

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện hoạt động xử lý BLHĐ tức là điều hành, hướng dẫn, tập huấn sao cho bộ phận và cá nhân được phân công có thể thực hiện tốt công việc của mình. Trong chỉ đạo thực hiện hoạt động xử lý BLHĐ, hiệu trưởng cần chú trọng: Chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn cụ thể việc thực hiện kế hoạch /kịch bản ứng phó trong trường hợp nguy cơ xảy ra BLHĐ; Chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn cụ thể việc thực hiện kế hoạch/kịch bản ứng phó trong trường hợp xảy ra BLHĐ.

d. Kiểm tra việc thực hiện

Hiệu trưởng kiểm tra việc thực hiện hoạt động xử lý BLHĐ bao gồm: Kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch /kịch bản ứng phó trong trường hợp nguy cơ xảy ra BLHĐ; Kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch /kịch bản ứng phó trong trường hợp xảy ra BLHĐ.

2.3. Quản lý các điều kiện thực hiện hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở trường phổ thông

Hiệu trưởng trường PT cần QL các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất và tài chính để thực hiện hoạt động phòng, chống BLHĐ.

- **QL nhân lực:** Toàn bộ đội ngũ CBQL, GV và NV của nhà trường chính là lực lượng thực hiện hoạt động phòng, chống BLHĐ. Trong đó, nòng cốt là GV chủ nhiệm, GV kiêm nhiệm công tác tư vấn TL hoặc chuyên viên chuyên trách công tác này mà trường tuyển dụng, cán bộ Đoàn, Đội, những cán bộ, GV khác mà nhà trường phân công tham gia tổ/nhóm/đội phòng, chống BLHĐ để kịp thời xử lý BLHĐ. Hiệu trưởng QL tốt lực lượng này tức là thực hiện tốt công tác tuyên truyền, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức về hoạt động phòng chống BLHĐ, thực hiện tốt công tác lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện của từng thành viên trong hoạt động phòng, chống BLHĐ. Như đã trình bày trong các phần trên của bài viết, đảm bảo cho CBQL, GV và NV của nhà trường có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện hoạt động phòng, chống BLHĐ.

- **QL cơ sở vật chất và tài chính:** Hiệu trưởng cần lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra chặt chẽ việc mua sắm và trang bị đầy đủ các điều kiện hiện đại, thuận lợi để thực hiện hoạt động phòng, chống BLHĐ, như: Xây dựng website nhà trường, mạng internet, hệ thống camera giám sát, hệ thống bảng tin, tài liệu... để thực hiện các hoạt động tuyên truyền, bồi dưỡng, GD; Tư vấn TL; Xây dựng các kênh thông tin,... nhằm kịp thời phát hiện, giám sát và can thiệp khi có nguy cơ BLHĐ hoặc xảy ra BLHĐ.

3. Kết luận

Phòng, chống BLHĐ là nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết của trường PT. Hiệu trưởng trường PT QL công tác phòng, chống BLHĐ tức là QL ba hoạt động cơ bản: QL hoạt động

tuyên truyền, bồi dưỡng, GD; QL hoạt động xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường và QL hoạt động xử lý khi có nguy cơ xảy ra hoặc đã xảy ra BLHĐ. QL của hiệu trưởng được thực hiện thông qua các chức năng QL (xây dựng kế hoạch, tổ chức bộ máy thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra). Để thực hiện tốt việc phòng, chống BLHĐ, hiệu trưởng cần chú trọng QL các điều kiện

về nhân sự, cơ sở vật chất và tài chính phục vụ hoạt động phòng, chống BLHĐ. Những vấn đề trình bày trong bài viết này góp phần xây dựng cơ sở lý luận của QL hoạt động phòng, chống BLHĐ ở trường PT, có thể là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích cho hiệu trưởng các trường PT hiện nay trong QL hoạt động phòng, chống BLHĐ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Thị Tú Anh, (2012), *Hành vi bạo lực học đường của học sinh trung học cơ sở Thành phố Huế*, Kì yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế Tâm lý học đường lần thứ 3 “Phát triển mô hình và kĩ năng hoạt động Tâm lý học đường”, NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- [2] Trần Kiêm, (2004), *Khoa học quản lí Giáo dục - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Harold Koontz - Cyril Odonnell - Heinz Wehrich, (1998), *Những vấn đề cốt yếu của quản lí*, NXB Khoa học và Kỹ thuật (Bản dịch của Vũ Thiệu, Nguyễn Mạnh Quân, Nguyễn Đăng Dậu).
- [4] Phan Văn Kha, (2007), *Giáo trình quản lí nhà nước về giáo dục*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Trần Kiêm - Nguyễn Xuân Thức, (2012), *Đại cương khoa học quản lí và quản lí giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [6] Trần Khánh Đức, (2014), *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Tô Xuân Dân (Chủ biên), (2011), *Bối cảnh mới, ngôi trường mới, nhà quản lí giáo dục mới*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [8] Bùi Minh Hiền và Nguyễn Vũ Bích Hiền (Chủ biên), (2015), *Quản lí và lãnh đạo nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

THE MANAGEMENT OF VIOLENCE PREVENTION AND INTERVENTION ACTIVITIES IN SCHOOLS

My Giang Son

Sai Gon University
273 An Duong Vuong, Ward 3,
District 5, Ho Chi Minh City, Vietnam
Email: mygiangson.sgu@gmail.com

ABSTRACT: *Violence prevention and intervention is one of important and essential duties of school principals. These principals are responsible for managing this activity, including three basic strategies which are: propagandizing, educating and preventing school violence; building a safe, healthy and friendly educational environment; and establishing response plans for stopping school violence from occurring and intervening when it happens. The management role of school principals is performed through their management functions, such as planning, organizing, leading and inspecting. Besides that, in order to effectively implement school violence prevention and intervention strategies, they should also focus on managing the human resources, facilities and financial conditions for the violence prevention and intervention activities.*

KEYWORDS: Management; school violence; prevention and intervention; schools.